

CHÍNH THỨC

Lộc Ninh, ngày 26 tháng 08 năm 2022

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TỔ ANH

### NĂM HỌC 2022– 2023

#### A. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH:

- Căn cứ Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 5/8/2022 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành khung thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Căn cứ công văn số 2525/SGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;
- Tóm tắt báo cáo tổng kết năm học 2021-2022; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2022-2023 của trường THPT Lộc Ninh.
- Căn cứ vào sự phân công về chuyên môn, chủ nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường và thực tế của tổ Anh.

Tổ Anh trường THPT Lộc Ninh lập ra kế hoạch giáo dục 2022– 2023 như sau:

#### B. ĐÁNH GIÁ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021-2022:

##### **Phần I: Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2021- 2022 của tổ**

##### **I. Tình hình đội ngũ**

- Số GV: 10 ( 03 Đảng viên)
- Đội ngũ GV yêu nghề, có tinh thần đoàn kết, nhiệt tình, sẵn sàng học hỏi và giúp nhau hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tư tưởng chính trị vững vàng, luôn tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nắm vững và thực hiện tốt các chủ trương và nhiệm vụ của ngành, của nhà trường và của địa phương.

## **II. Kết quả đạt được:**

### **1. Giáo viên**

- Tổ đạt danh hiệu LĐTT và được đề nghị Sở khen
- 10/10 GV đạt LĐTT
- 03 GV Hoàn thành suất xất nhiệm vụ
- 07 GV Hoàn thành Tốt nhiệm vụ
- 03 GV xếp loại Tốt theo chuẩn GV- 07 GV xếp loại Khá theo chuẩn GV
- 03 GV đạt sáng kiến cấp Trường và 02 GV đạt SK cấp Sở
- 03 GV đề nghị Sở khen
- Thực hiện đầy đủ các chuyên đề theo sự phân công và đảm bảo nội dung có đầu tư, bám sát thích hợp với chương trình GD:
  - + Thực hiện 02 báo cáo chuyên đề chuyên môn tại tổ có chất lượng.
  - + Thực hiện 02 ngoại khóa ( không)
- Tỷ lệ bộ môn của tổ đạt trung bình trở lên:
  - + Môn Anh: 88 %
- Thực hiện và hoàn thành đồ dùng dạy học gồm tất cả các bài giảng, bài kiểm tra, ôn tập trực tuyến và tiết chủ nhiệm theo kế hoạch của NT, ứng dụng CNTT trong dạy học,
- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học hiệu quả và thiết thực.
- GV tham gia đầy đủ các buổi hoạt động hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch của nhà trường.
- Đảm bảo các tiết thao giảng và dự giờ theo quy định.
- 01 GV đã được kiểm tra nội bộ hoạt động sư phạm theo kế hoạch của Tổ (C. Phương xếp loại: Tốt).
- Điều chỉnh và bổ sung được ngân hàng kiểm tra chung, đề thi thử bám sát ma trận, nội dung bám sát chương trình, đảm bảo mức độ phân hóa.

- Hầu hết các tiết học đều áp dụng phương pháp dạy học tích cực và có sự đầu tư soạn giảng sử dụng bảng tương tác hiệu quả.
- Thực hiện các bài giảng, kiểm tra đánh giá trực tuyến và dạy online bồi dưỡng học sinh giỏi trong trong mùa dịch Covid 19.
- Nghiên cứu và sử dụng một số phần mềm hiệu quả trong việc ôn tập, kiểm tra đánh giá học sinh.
- Tổ chuyên môn luôn thực hiện nhận xét, đánh giá đề và kết quả kiểm tra chung, thi thử THPT kịp thời, khách quan để GV điều chỉnh phương pháp dạy học và đạt được chỉ tiêu đề ra.
- Tỷ lệ kiểm tra và học kỳ đạt so với chỉ tiêu giao đầu năm về tỷ lệ TB điểm kiểm tra.
- Tỷ lệ điểm thi tốt nghiệp THPT đa số các lớp đều đạt chỉ tiêu đề ra so với đầu năm.
- Kết quả thi tốt nghiệp THPT :

	<b>ANH</b>
<b>Điểm TB</b>	<b>4.64 (Tỉnh: 4.86)</b>
<b>Hạng (2021-2022)</b>	<b>14/39</b>

## **2. Học sinh:**

- Đạt thành tích cao trong cuộc thi HSG cấp Tỉnh và tham gia sáng tạo KHKT, đạt chỉ tiêu đề ra.
- 03 HS giỏi cấp Tỉnh (3 giải KK)
- Sáng tạo KHKT : Không
- Sáng tạo TTNND : Không

## **III. Hạn chế, tồn tại:**

- Những khó khăn khách quan như dịch Covid-19 nên phải đảm bảo vừa dạy học vừa chống dịch an toàn; ôn thi tốt nghiệp THPT trong môi trường khá ồn ào vì đang xây dựng phòng học nên ảnh hưởng một phần đến chất lượng dạy học; thay đổi phân công chuyên môn liên tục cũng ảnh hưởng đến sự ổn định trong quá trình dạy học.

#### **IV. Bài học kinh nghiệm:**

- TT, TP cần kiểm tra và giám sát chặt hơn về việc thực hiện nhiệm vụ CM của GV nhằm kịp thời nhắc nhở, điều chỉnh để mang lại hiệu quả trong giảng dạy.
- GV tăng cường tự học, tự rèn, đầu tư chuyên môn: nghiên cứu, lựa chọn nội dung và phương pháp dạy phù hợp cho từng khối lớp để phát triển được năng lực và phẩm chất học sinh; áp dụng CNTT thật hiệu quả trong giảng dạy, đặc biệt tăng cường sử dụng các phần mềm dạy học online, soạn giảng E-learning hiệu quả; hướng dẫn học sinh tự học và khai thác các học liệu mở hiệu quả.
- Cần tập trung công tác mũi nhọn, đào tạo HSG, nâng cao cả số lượng và chất lượng trong kỳ thi HSG cấp Tỉnh.

#### ***Phần II: Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2022-2023***

##### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Đội ngũ: 10 GV (7 nữ) , trong đó có 3 Đảng viên, 2 GV đạt trên chuẩn. (cao học )**

##### **2. Thuận lợi, khó khăn:**

###### **+ Thuận lợi:**

- GV dạy đúng số giờ qui định, đều nhiệt tình và an tâm công tác.
- GV có tinh thần trách nhiệm cao và không ngừng tự học, tự rèn, bồi dưỡng kinh nghiệm công tác và năng lực chuyên môn để góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.
- GV tiếng Anh đều đạt chuẩn theo khung Châu Âu (C1)

###### **+ Khó khăn:**

- Chương trình lớp 10 mới nặng hơn so với trình độ đa số của học sinh, nên GV nghiên cứu, đầu tư về phương pháp giảng dạy cho hợp lí và hiệu quả, 1 GV đang đi học

##### **3. Thời cơ, thách thức:**

- Tiếng Anh là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông và cũng trong 3 môn bắt buộc trong kỳ thi tốt nghiệp THPT .

- Yêu cầu của xã hội, trường đối với môn Anh ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế.
- Tiếp tục thực hiện các tiêu chí xây dựng trường học thông minh trong việc giảng dạy ứng dụng CNTT, soạn giảng E – learning, khai thác nguồn học liệu mở, hướng dẫn HS tự học, dạy học theo định hướng và phát triển năng lực, phẩm chất HS.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với dịch bệnh trong trường học**

#### **- Yêu cầu:**

+ Tất cả giáo viên đều phải đề phòng dịch bệnh có thể xảy ra trong trường học, có các giải pháp ứng phó kịp thời khi dịch bệnh tái xuất hiện. GV phải chuẩn bị kế hoạch có thể dạy trực tuyến khi xảy ra dịch bệnh.

#### **- Biện pháp tổ chức và thực hiện:**

- + Tất cả giáo viên chích ngừa vaccine đủ 4 lần.
- + Phát hiện các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cáo bộ phận y tế để thực hiện phương án xử lý kịp thời.

### **2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn bảo đảm hoàn thành chương trình năm học, chú trọng áp dụng chương trình thay SGK lớp 10.**

- Tổ Anh xây dựng kế hoạch giảng dạy của tổ theo khung thời gian của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo đủ 35 tuần lễ thực dạy đúng số tiết qui định, đảm bảo những kiến thức trọng tâm định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh của chương trình dạy học môn Anh bậc THPT đối với lớp 11, 12. Áp dụng thực hiện dạy theo sách giáo khoa mới lớp 10.

#### **- Yêu cầu:**

+ Đối với lớp 11, 12: GV phải dạy bám sát vào chương trình dạy học của BGD, dạy đúng, đủ chương trình qui định, không được cắt xén, bỏ bớt nội dung bài dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy, lập luận theo hướng phát triển năng lực tư duy và hình thành nhân cách học sinh.

+ Hầu hết GV trong tổ đều có phân công dạy lớp 10, yêu cầu phải thực hiện nghiêm túc việc soạn giảng theo SGK mới, soạn KHDH theo CV 5512/BGDĐT đã được tập huấn các modul 1,4.

+ Gv dạy khối 12 cần có kế hoạch giảng dạy cụ thể từng lớp, từng giai đoạn để đảm bảo kiến thức và kế hoạch ôn tập thi THPT năm 2023.

+ GV dạy các lớp có học sinh giỏi môn Anh phát hiện kịp thời và kết hợp với các GV bồi dưỡng chọn và bồi dưỡng để thành lập đội học sinh giỏi lớp 10, 11, 12 dự thi cấp tỉnh có kết quả và tạo nguồn cho những năm cận kề.

+ Tất cả các GV đều phải nghiên cứu các phần mềm phù hợp về ứng dụng dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

**- Biện pháp tổ chức và thực hiện:**

+ Tổ lên kế hoạch hàng tháng, năm học; kế hoạch dạy học theo chương trình chính khóa phù hợp với khung thời gian của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT và của trường.

+ GV thường xuyên nghiên cứu, trao đổi, rút kinh nghiệm trong từng bài học của chương trình lớp 10 . Thực hiện dạy mẫu trong tổ và thao giảng.

+ GV lên kế hoạch dạy học cá nhân.

+ Lên kế hoạch chọn và bồi dưỡng học sinh giỏi các khối.

**3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học:**

**- Yêu cầu:**

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, nội dung bài học. Kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp (nếu có dịch bệnh phức tạp), đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả.

+ Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý dạy học của tổ .

+ Đối với lớp 10, phải bám sát chương trình giáo dục mới, kết hợp dạy theo chủ đề bài học với chuyên đề và hoạt động thực hành -trải nghiệm.

+ Đối với các lớp 12 khá: GV phải giúp học sinh mở rộng kiến thức và có khả năng vận dụng tốt để có học sinh tham gia thi học sinh giỏi và thi THPT đạt điểm cao, chọn lọc câu hỏi TNKQ mức 3, 4 để dạy vào các tiết dạy thêm, tự chọn, phần đầu cuối năm thi THPT đạt điểm 8 trên 5%.

+ Đối với lớp 12 cơ bản khác, GV phải chọn lọc những kiến thức cơ bản, bám sát cấu trúc đề thi THPT, đề tham khảo, thi THPT của Bộ GD từ năm 2017 đến 2022 , rèn luyện kỹ năng làm bài trắc nghiệm, chống liệt

+ Các tiết tự chọn, tăng tiết phải chuẩn bị thật tốt, có kế hoạch cụ thể vừa luyện tập, vừa ôn tập từng bài, từng Unit phù hợp với học sinh từng lớp.

**- Biện pháp tổ chức và thực hiện :**

+ Tổ trưởng, tổ phó thường xuyên theo dõi dạy học của các thành viên trong tổ.

+ Lên kế hoạch chuyên môn hàng tháng.

+ Tăng cường dự giờ lớp 10 và các lớp yếu.

+ Kết hợp GVCN nắm tình hình học tập của các lớp 12.

#### **4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

##### **- Yêu cầu:**

+ Thực hiện việc đánh giá học sinh học sinh trung học phổ thông theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

+ Việc kiểm tra thường xuyên phải cụ thể những kiến thức cơ bản, trọng tâm của bài học, tiết học trước và phải phù hợp với đối tượng học sinh, linh hoạt các hình thức kiểm tra.

+ Chấm, trả bài kiểm tra, nhập điểm vào hệ thống Vnedu đúng thời hạn, lưu bài kiểm tra theo quy định.

+ Đề kiểm tra phải kết hợp giữa TNKQ và tự luận phù hợp theo từng chương, phù hợp với tình hình học tập của từng lớp.

Số lần kiểm tra thường xuyên và định kỳ trong một học kỳ như sau:

<b>Khối</b>	<b>Số lần KTTX</b>	<b>Số lần KTGK</b>	<b>Số lần KTCK</b>
10	4	1	1
11	4	1	1
12	4	1	1

##### ***Biện pháp tổ chức và thực hiện:***

+ Thiết lập ngân hàng đề bài tập và khối nhóm ra đề kiểm tra trắc nghiệm.

+ Tổ trưởng thường xuyên theo dõi nhập điểm kiểm tra của từng lớp, từ đó định hướng mục tiêu giảng dạy phù hợp với từng lớp. KTTX làm bằng giấy phải thông qua tổ trưởng, tổ phó kí duyệt, bài kiểm tra GV phải lưu trữ.

+ Thiết lập ma trận đề KTĐK cụ thể cho khối 11, 10 (lớp 12 SGD ra đề). Cả tổ chấm chung bài KTĐK.

#### **5. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua do ngành GD&ĐT phát động:**

##### **- Yêu cầu:**

+ Tiếp tục cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo chuyên đề 2022: “xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”

+ Tiếp tục cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong học tập”, “ Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

+ Tất cả GV phải nghiêm túc thực hiện đúng các qui chế chuyên môn, các qui định của ngành, của trường, của địa phương. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của BGH, giám sát của tổ trưởng. Tham gia đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào do trường, Sở GD-ĐT phát động. Cùng với các tổ chức đoàn thể, ban đại diện CMHS, địa phương hưởng ứng các cuộc vận động ủng hộ trẻ em nghèo, khuyết tật, hưởng ứng hiến máu nhân đạo, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học, vượt khó....

+ Tham gia các phong trào thi đua : thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh; viết sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học; thi bài giảng điện tử E-learning.

+ Đẩy mạnh phong trào viết và áp dụng SK của giáo viên, coi việc viết SK là hình thức tự học, tự rèn luyện và nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, cuối năm đưa vào tiêu chí xếp loại công chức và bình chọn các hình thức khen thưởng. Các đề tài sáng kiến được công nhận đều được thông qua sinh hoạt chuyên môn của tổ và nhân rộng áp dụng với các lớp phù hợp.

+ Tăng cường dự giờ thao giảng, khuyến khích các tiết dạy mẫu lớp 10.

+ Tăng cường bồi dưỡng đội tuyển thi học sinh giỏi lớp 12, thi Olympic lớp 10, 11.

+ Yêu cầu GV phải thực hiện đúng nề nếp, qui định của nhà trường, hồ sơ sổ sách đầy đủ và cập nhật theo đúng thời gian.

- ***Biện pháp tổ chức và thực hiện:***

+ Đăng kí thi đua đầu năm cá nhân và tổ, có kế hoạch và theo dõi thực hiện.

+ Đăng kí viết đề tài sáng kiến.

+ Có kế hoạch dự giờ, thao giảng phân bổ đều trong năm học, sau dự giờ có góp ý, đánh giá, rút kinh nghiệm.

+ Lớp 10, mỗi chương có ít nhất 1 GV dạy mẫu.

+ Tổ trưởng, tổ phó kiểm tra lịch báo giảng, KHDH đầu tuần và theo dõi thực hiện thông qua sổ đầu bài của các lớp.

+ Nghỉ dạy phải xin phép BGH và tổ trưởng để có kế hoạch phân công GV dạy thay, dạy bù kịp thời.

+ Lên kế hoạch sinh hoạt chuyên môn trong năm, sinh hoạt chuyên môn tập trung theo hướng nghiên cứu nội dung bài học.

+ Lên kế hoạch cụ thể bồi dưỡng đội HSG lớp 12, HSG lớp 10, 11 dự thi Olympic.

+ Tổ chức hội thảo chuyên đề 3 lần thông qua sinh hoạt chuyên môn, chủ yếu về giảng dạy lớp 10.

+ Tổ chức thi thử THPT 2 lần: tháng 4, 6/2023.

## **6. Tham gia các hoạt động khác:**

- ***Yêu cầu:***



+ Thực hiện tốt các nhiệm vụ kiêm nhiệm khác được nhà trường phân công cho từng giáo viên.

+ Tham dự đầy đủ các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, đoàn thể, các hoạt động giáo dục, các hoạt động xã hội ở địa phương cư trú.

+ Mỗi giáo viên đều xây dựng “Gia đình văn hóa”, mỗi cô giáo tích cực thi đua phụ nữ “giỏi việc trường, đảm việc nhà”, xây dựng khu tập thể GV văn minh, sạch đẹp.

+ Giáo viên tham gia đầy đủ các buổi học tập nghị quyết, chính trị do ngành, địa phương tổ chức; hưởng ứng các cuộc vận động của các tổ chức; thực hiện nghiêm túc các quyết định điều động công tác của ngành.

+ Các giáo viên phải kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, hội Cha mẹ học sinh, Đoàn trường, tổ quản lí học sinh để tăng cường giáo dục đạo đức học sinh, thực hiện tốt nội quy học sinh, luật giao thông, phòng chống tội phạm, thực hiện và tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19, xây dựng nề nếp nhà trường, bảo vệ cảnh quan môi trường sạch-xanh – đẹp.

+ Tất cả GV phải tham gia tập huấn đầy đủ về chuyên môn, hoàn thành các chuyên đề modun để đủ điều kiện tiếp cận chương trình giáo dục mới.

- *Công tác chủ nhiệm*: GVCN phải quản lí chặt chẽ việc học tập của học sinh lớp của mình phụ trách, thường xuyên theo dõi hoạt động của học sinh, nề nếp, thi đua của lớp, giáo dục đạo đức học sinh, tăng cường mối liên hệ với cha mẹ học sinh. GVCN phải duy trì sinh hoạt đầu giờ đều đặn.

Đối với lớp 10, thường xuyên theo dõi những biểu hiện của từng học sinh, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những tình huống mâu thuẫn trong và ngoài lớp.

Đối với lớp 12 quản lí thật chặt chẽ thời gian học tăng tiết, ôn tập để thi THPT đạt kết quả tốt nhất. Tham gia hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh chọn ngành, nghề, trường phù hợp. GVCN định hướng bài dạy kĩ năng sống phù hợp với lớp của mình phụ trách.

#### ***- Biện pháp tổ chức và thực hiện:***

+ Nhận xét đánh giá, góp ý, phản ánh của các tổ chức đoàn thể, PHHS, địa phương, tập thể giáo viên, học sinh (*nếu có*) và xử lý kịp thời.

+ GVCN, thường xuyên liên lạc với CMHS thông qua kết quả học tập và rèn luyện của HS bằng thông tin liên lạc điện tử.

+ GVBM kết hợp với GVCN để giáo dục tốt cho học sinh, thường xuyên cập nhật kết quả học tập của học sinh qua hệ thống Vnedu.

### **III. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU**

## Các chỉ tiêu phấn đấu của tổ

STT	NỘI DUNG	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1.	Tổ CM	LĐTT	
2.	Tổ công đoàn	Vững mạnh	
3.	LĐTT	10/10	
4.	GVG Trường	03	
5.	CSTĐ Cơ sở	03	
6.	Sở khen	02	
7.	Tỉnh khen	02	
8.	Điểm trung bình thi THPT quốc gia Xếp hạng	$\geq$ TB tỉnh $\leq$ 15	
9.	Tỷ lệ TBM	$\geq$ 87% $\geq$ chỉ tiêu đăng ký	
10.	Học sinh giỏi cấp Tỉnh	$\geq$ 3 giải	
11.	Học sinh giỏi Olympic 10,11	$\geq$ 4 giải	
12.	E-Learning	1 giải	
13.	Chuyên đề	02	

Chỉ tiêu cụ thể GV đăng kí như sau:

+ Về chất lượng giảng dạy bộ môn:

ST T	Họ và tên	Lớp	Số số	Khá Giỏi		Trên trung bình			TN TH PT QG
				SL	%	SL	%	Tỷ lệ GV	
1	Tôn Thất Bảo	11A4	35	20	57,1	30	85,7	80%	
		11A1 0	36	8	22,2	18	50,0		
		11A1 3	38	10	26,3	27	71,1		
2	Đặng Thị Ngã	10a1	42	36	85	42	100	95%	
		11a5	36	29	80	31	86		

		11a6	41	34	83	41	100		
3	Lê Thị Thùy Trang	10A8	45	30	67	45	100	87%	
		12A1	39	20	51	39	100		5
		12A3	28	7	25	17	61		4
		12A8	32	11	34	28	88		4.8
4	Từ Thụy Ngôn	12a2	30	10	43,3	23	76,6	85,2 %	4
		12a5	43	20	58,1	40	93		5
		12a7	32	20	81,2	32	100		5
		12a1 2	28	1	0,03	20	71,4		4
5	Nguyễn N Thanh	10A3	36	15	42	31	86	85%	
		11A1	35	30	86	34	97		
		11A8	41	30	73	36	88		
		11A1 2	38	5	13	26	68		
6	Nguyễn Thị Hà	10A9	44	20	45	35	80	80%	5,5
		10A1 2	26	5	19	20	77		
		12A9	32	10	31	27	84		
7	Đặng T Th Phương	10A1 3	37	5	14	25	68	71%	
		11A3	33	5	15	25	76		
		11A7	41	10	24	34	83		
		11A1 1	38	2	5	22	58		
8	Ng D Thảo Nguyên	11a2	33	15	45	30	91	83%	
		11a9	40	16	40	36	90		
		10a2	37	20	54	30	81		
		10a7	45	26	57,7	35	77,7		
		10a1 1	40	11	27,5	31	77,5		
9	Phan Ngọc Huy	10A6	26	29	81	36	100	91%	
		12A4	43	39	91	43	100		7
		12A1 0	34	10	29	28	82		5
		12A1 1	31	5	16	25	81		5
10	PPTT Huyền	10A5	41	37	90	41	100	87%	

		<b>12A6</b>	<b>32</b>	<b>27</b>	<b>84</b>	<b>32</b>	<b>100</b>		<b>6,5</b>
		<b>12A1 3</b>	<b>28</b>	<b>2</b>	<b>0,7</b>	<b>53,5</b>	<b>60</b>		<b>4</b>

**+ Về đăng ký thi đua cá nhân:**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>LĐT T</b>	<b>CSTĐ CS</b>	<b>CSTĐ Tỉnh</b>	<b>SỞ KHE N</b>	<b>UBN D TỈN H khen</b>	<b>GV G Trườ ng</b>	<b>GV G Tỉn h</b>
1	Phạm Phan Thị Thục Huyền	x			x			
2	Phan Ngọc Huy	x	x					
3	Tôn Thất Bảo	x						
4	Từ Thụy Ngôn	x						
5	Nguyễn Ngọc Thanh	x						
6	Nguyễn Thị Hà	x						
7	Ngô Dương Thảo Nguyên	x						
8	Đặng Thị Thu Phương	x					x	
9	Lê Thị Thùy Trang	x	x			x	x	x
10	Đặng Thị Ngã	x	x			x		

#### **IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG**

<b>Tháng</b>	<b>Hoạt động chuyên môn</b>	<b>Điều chỉnh, bổ sung</b>
<b>9/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ôn định tổ chức, phân công nhiệm vụ học.</li> <li>+ SHCM :Thảo luận kế hoạch dạy học môn Anh, kế hoạch tổ</li> <li>+ Xây dựng kế hoạch cá nhân và tổ.</li> <li>+ Lên kế hoạch xây dựng chuyên đề.</li> <li>+ GV lên kế hoạch phân phối chương trình dạy tự chọn</li> <li>+ Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi 12.</li> <li>+ Thảo luận kế hoạch năm học, đăng kí thi đua cá nhân.</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đăng kí đề tài viết sáng kiến, GV dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh, chỉ tiêu dạy học cá nhân.</li> <li>+ Lập kế hoạch các tiết thao giảng cho GV trong HKI.</li> <li>+ Đại hội Đoàn trường, Hội CMHS.</li> <li>+ Hội nghị CNVC, đăng kí thi đua năm học.</li> <li>+ Kiểm tra chế độ điểm lần I. GV nhập điểm TX1</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	
<b>10/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tham gia các hoạt động kỉ niệm ngày PNVN 20/10</li> <li>+ Kiểm tra TX lần 2.</li> <li>+ Thao giảng . Kết hợp thi GVG vòng trường</li> <li>+ Sinh hoạt chuyên đề:</li> <li>+ Kiểm tra hồ sơ GV lần I</li> <li>+ Bồi dưỡng học sinh giỏi 12</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	
<b>11/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bồi dưỡng học sinh giỏi 12; HSG dự thi</li> <li>+ Tham gia các hoạt động chào mừng ngày NGVN.</li> <li>+ Thao giảng 10 tiết. (kết hợp kiểm tra toàn diện)</li> <li>+ Thi giáo viên giỏi cấp trường.</li> <li>+ Kiểm tra giữa HK I.</li> <li>+ Sinh hoạt chuyên đề: thảo luận và áp dụng SK</li> <li>+ Kiểm tra hồ sơ GV lần II. (30/11)</li> <li>+ Meeting ngày NGVN 20/11</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	
<b>12/2022</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra TX lần 4.</li> <li>+ Ôn tập và kiểm tra học kì I.</li> <li>+ GV soạn đề cương ôn tập HKI</li> <li>+ Sinh hoạt chuyên đề:</li> <li>+ Báo cáo nội dung SKKN ở tổ.</li> <li>+ Chấm chung bài kiểm tra cuối kì 1.</li> <li>+ Thao giảng 2 tiết.</li> <li>+ Kiểm tra thực hiện chương trình lần 3 ( tuần 15)</li> <li>+ Kiểm tra hồ sơ GV lần III</li> <li>+ Thống kê kết quả học tập HKI.</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	

<p><b>1,2/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sơ kết năm học .</li> <li>+ Phân công chuyên môn HK II</li> <li>+ GV lên kế hoạch dạy tăng tiết và tự chọn HKII.</li> <li>+ GVCN hoàn thành điểm HKI ở học bạ.</li> <li>+ Thao giảng 4 tiết.</li> <li>+ Sinh hoạt chuyên đề:</li> <li>+ Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần V.( kết hợp KTNBTH)</li> <li>+ Nghỉ tết Nguyên đán.</li> <li>+ Lập kế hoạch các tiết thao giảng cho GV HKII</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	
<p><b>3/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thao giảng 4 tiết.</li> <li>+ Thi GV dạy giỏi cấp tỉnh.</li> <li>+ Thực hiện chuyên đề : ngoại khóa.</li> <li>+ Hoàn thành hồ sơ GVG và KTNBTH.</li> <li>+ Kiểm tra thực hiện chương trình , dạy tăng tiết khối 12.</li> <li>+ Rà soát thực hiện biên soạn đề kiểm tra theo Ma Trận. Kiểm tra giữa HK II</li> <li>+ Kiểm tra hồ sơ GV lần V.</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	
<p><b>4/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS lớp 12 thi thử lần 1.</li> <li>+ Lớp 12 Ôn tập và kiểm tra HKII</li> <li>+ Lên kế hoạch ôn thi tốt nghiệp.</li> <li>+ Kiểm tra thực hiện chương trình lớp 12.</li> <li>+ Thao giảng 2 tiết.</li> <li>+ Kiểm tra hồ sơ GV lần VI.</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> </ul>	
<p><b>5/2023</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra thực hiện chương trình của GV.</li> <li>+ Lớp 10, 11 Ôn tập và kiểm tra cuối kì II</li> <li>+ Lớp 10, 11 Thi học sinh giỏi Olympic vòng tỉnh.</li> <li>+ Kí duyệt giáo án định kì</li> <li>+ GV hoàn thành hồ sơ học sinh</li> <li>+ Tổng kết năm học</li> <li>+ HS lớp 12 thi thử lần 2.</li> </ul>	

	+ Xếp loại thi đua GV cuối năm	
<b>6, 7/2023</b>	+ Ôn tập cho học sinh lớp 12 thi THPTQG. + Coi thi tốt nghiệp THPT theo quyết định điều động của Sở + Coi, chấm thi tuyển sinh lớp 10 theo quyết định điều động của Sở + Học sinh khối 10, 11 ôn tập và thi lại. + Tham gia các hoạt động được điều động trong hè	

## V. LỊCH SINH HOẠT TỔ CHUYÊN MÔN

NỘI DUNG CỤ THỂ		TỔ CHỨC THỰC HIỆN
THỜI GIAN	NỘI DUNG	
Lần 1 tháng 8/2022	- Kế hoạch Ôn thi học sinh giỏi lớp 12. - Thảo luận xây dựng kế hoạch năm học của tổ. - Hướng dẫn soạn giáo án theo chủ đề nội dung bài học theo CV 5512 - Các qui định về chuyên môn.	Đc Huyền triển khai GV thực hiện theo từng nhiệm vụ cụ thể
Lần 2 tháng 9/2022	- Thảo luận kế hoạch giáo dục của trường, đăng kí thi đua	Cả tổ
Lần 3 tháng 9/2022	- Sinh hoạt chuyên đề : Chương trình Tiếng Anh 10 ( tháo gỡ những khó khăn sau 2 tuần dạy sách GK mới)	Cả tổ
Lần 4 tháng 10	- Dạy mẫu , thảo luận 2 tiết thao giảng lớp 10 - Sinh hoạt chuyên môn GV dạy lớp 12	Cả tổ
Lần 5 tháng 10/2022	- Thi GVG cấp trường ( Cô Phương) - Dự giờ, thảo luận các tiết thao giảng tuần 3,4 tháng 9 - <b>Sinh hoạt chuyên đề: ngoại khóa Halloween</b>	Cả tổ
Lần 6 tháng 11	- Dự giờ thi GVG ( cô Trang), thảo luận các tiết thao giảng tuần 1,2 tháng 10	Cả tổ
Lần 7 tháng 11	- Góp ý đề tài viết sáng kiến đề nộp về SGD	TT+ GV viết SK
Lần 8 tháng 12	- Dạy mẫu 1 tiết lớp 10 - Chấm bài kiểm tra cuối KI (tập trung)	Cả tổ

Lần 9 12/2022	- Dự giờ thao giảng , thảo luận các tiết thao giảng tuần 1,2 tháng 11	- Phân công GV và HS từng lớp thực hiện
Lần 10 2/2023	-Thao giảng , nhận xét, thảo luận.	Cả tổ
Lần 11 3/2023	-Sinh hoạt chuyên môn GV dạy lớp 12	GV dạy 12
Lần 12 3/2023	- Dự giờ , thảo luận 2 tiết thao giảng lớp 10	Cả tổ
Lần 13 tháng 4/2023	-Sinh hoạt chuyên môn GV dạy lớp 12 - Biên soạn đề cương ôn tập cuối kì II và ôn thi tốt nghiệp THPT	GV dạy 12
Lần 14 Tháng 4/2023	- Thảo luận nội dung, cấu trúc đề tham khảo của BGD	Cả tổ
Lần 15 Tháng 5/2023	- Chấm bài kiểm tra HKII tập trung. - Nhận xét, đánh giá bài kiểm tra cuối kì của lớp 12, rút kinh nghiệm ôn thi THPT	Cả tổ
Lần 16 Tháng 5/2023	- Đánh giá xếp loại thi đua GV.	Cả tổ
Tháng 6/2023	-Sinh hoạt chuyên môn GV dạy lớp 12: nội dung ôn thi THPT	GV dạy 12

## VI. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH (CHUẨN)

### PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH 10 – GLOBAL SUCCESS

*Tiếng Anh 10 – Global Success* được sử dụng trong dạy và học tiếng Anh ở lớp 10 với thời lượng 3 tiết/ tuần (105 tiết cho một năm học với 35 tuần). *Tiếng Anh 10 – Global Success* gồm 10 đơn vị bài học (*Unit*). Sau mỗi 2 - 3 đơn vị bài học là một bài ôn tập (*Review*).

Tổng số tiết trong năm học: 35 tuần x 3 tiết = **105 tiết**

**Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/ tuần = 54 tiết.**

**Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/ tuần = 51 tiết.**



## HỌC KỲ I (18 Tuần)

<b>Tuần</b>	<b>Tiế t</b>	<b>Bài/ Unit</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
Tuần 1	1	UNIT 1	Getting started	
	2	UNIT 1	Language	
	3	UNIT 1	Reading	
Tuần 2	4	UNIT 1	Speaking	
	5	UNIT 1	Listening	
	6	UNIT 1	Writing	
Tuần 3	7	UNIT 1	Communication & Culture/ CLIL	
	8	UNIT 1		
	9	UNIT 2	Looking back & Project Getting started	
Tuần 4	10	UNIT 2	Language	
	11	UNIT 2	Reading	
	12	UNIT 2	Speaking	
Tuần 5	13	UNIT 2	Listening	
	14	UNIT 2	Writing	
	15	UNIT 2	Communication & Culture/ CLIL	
Tuần 6	16	UNIT 2	Looking back & Project	
	17	UNIT 3	Getting started	
	18	UNIT 3	Language	
Tuần 7	19	UNIT 3	Reading	
	20	UNIT 3	Speaking	
	21	UNIT 3	Listening	
Tuần 8	22	UNIT 3	Writing	
	23	UNIT 3	Communication & Culture/ CLIL	
	24	UNIT 3	Looking back & Project	

Tuần 9	25	REVIEW 1	Language	
	26		Skills	
	27	REVISION	Review for the 1 <sup>st</sup> Mid-term test	
Tuần 10	28	MID-TERM	the 1 <sup>st</sup> Mid-term test ( 60 phút)	
	29		Correction of the 1 <sup>st</sup> Mid-term test	
	30	UNIT 4	Getting started	
Tuần 11	31	UNIT 4	Language	
	32	UNIT 4	Reading	
	33	UNIT 4	Speaking	
Tuần 12	34	UNIT 4	Listening	
	35	UNIT 4	Writing	
	36	UNIT 4	Communication & Culture/ CLIL	
Tuần 13	37	UNIT 4	Looking back & Project	
	38	UNIT 5	Getting started	
	39	UNIT 5	Language	
Tuần 14	40	UNIT 5	Reading	
	41	UNIT 5	Speaking	
	42	UNIT 5	Listening	
Tuần 15	43	UNIT 5	Writing	
	44	UNIT 5	Communication & Culture/ CLIL	
	45	UNIT 5	Looking back & Project	
Tuần 16	46	REVIEW 2	Language	
	47		Skills	
	48		Review for the 1 <sup>st</sup> final test	

Tuần 17	49 50 51		Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
Tuần 18	52 53 54		The 1 <sup>st</sup> final test Correction of the 1 <sup>st</sup> final test	

### HỌC KỲ II (17 Tuần)

Tuần	Tiết	Bài/ Unit	Nội dung chi tiết	Ghi chú
Tuần 19	55	UNIT 6	Getting started	
	56	UNIT 6	Language	
	57	UNIT 6	Reading	
Tuần 20	58	UNIT 6	Speaking	
	59	UNIT 6	Listening	
	60	UNIT 6	Writing	
Tuần 21	61	UNIT 6	Communication & Culture/CLIL	
	62	UNIT 6	Looking back & Project	
	63	UNIT 7	Getting started	
Tuần 22	64	UNIT 7	Language	
	65	UNIT 7	Reading	
	66	UNIT 7	Speaking	
Tuần 23	67	UNIT 7	Listening	
	68	UNIT 7	Writing	
	69	UNIT 7		

			Communication & Culture/ CLIL	
Tuần 24	70	UNIT 7	Looking back & Project	
	71	UNIT 8	Getting started	
	72	UNIT 8	Language	
Tuần 25	73	UNIT 8	Reading	
	74	UNIT 8	Speaking	
	75	UNIT 8	Listening	
Tuần 26	76	UNIT 8	Writing	
	77	UNIT 8	Communication & Culture/ CLIL	
	78	UNIT 8	Looking back & Project	
Tuần 27	79	REVIEW 3	Language	
	80	REVIEW 3	Skills	
	81	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> Mid-term test	
Tuần 28	82	MID- TERM TEST	The 2 <sup>nd</sup> Mid-term test (60 phút)	
	83		Correction of the 2 <sup>nd</sup> Mid-term test	
	84	UNIT 9	Getting started	
Tuần 29	85	UNIT 9	Language	
	86	UNIT 9	Reading	
	87	UNIT 9	Speaking	
Tuần 30	88	UNIT 9	Listening	
	89	UNIT 9	Writing	
	90	UNIT 9	Communication & Culture/ CL IL	
Tuần 31	91	UNIT 9	Looking back & Project	
	92	UNIT 10	Getting started	
	93	UNIT 10	Language	

Tuần 32	94	UNIT 10	Reading	
	95	UNIT 10	Speaking	
	96	UNIT 10	Listening	
Tuần 33	97	UNIT 10	Writing	
	98	UNIT 10	Communication & Culture/ CLIL	
	99	UNIT 10	Looking back & on Project	
Tuần 34	100	REVIEW 4	Language	
	101		Skills	
	102	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
Tuần 35	103		Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
	104		The 2 <sup>nd</sup> final test	
	105		Correction of the 2 <sup>nd</sup> final test	

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH 11- CHUẨN  
NĂM HỌC 2022-2023**

**Cả năm** : 35 tuần (trong đó thực học 105 tiết)

**HKI** : 18 tuần (trong đó thực học 18 tuần (3X 18 = 54 tiết)

**HKII** : 17 tuần (trong đó thực học 17 tuần (3X 17 = 51 tiết)

**HỌC KỲ I (18 Tuần)**

Tuần	Tiết	Bài/ Unit	Nội dung chi tiết	Ghi chú
Tuần 1	1	<b>REVISION</b>	<b>REVISION</b>	
	2	UNIT 1	Reading	
	3	UNIT 1	Speaking	

Tuần 2	4	UNIT 1	Listening	
	5	UNIT 1	writing	
	6	UNIT 1	Language focus	
Tuần 3	7	UNIT 2	Reading	
	8	UNIT 2	Speaking	
	9	UNIT 2	Listening	
Tuần 4	10	UNIT 2	Writing	
	11	UNIT 2	Language focus	
	12	UNIT 3	Reading	
Tuần 5	13	UNIT 3	Speaking	
	14	UNIT 3	Listening	
	15	UNIT 3	Writing	
Tuần 6	16	UNIT 3	Language focus 1	
	17	UNIT 3	Language focus 2	
	18		<b><i>Test yourself A</i></b>	
Tuần 7	19	UNIT 4	Reading	
	20	UNIT 4	Speaking	
	21	UNIT 4	Listening	
Tuần 8	22	UNIT 4	Writing	
	23	UNIT 4	Language focus	
	24	UNIT 6	Reading	
Tuần 9	25	UNIT 6	Speaking	
	26	UNIT 6	Listening	
	27	UNIT 6	Writing	
Tuần 10	28	UNIT 6	Language focus	
	29	REVISION	<b><i>Test yourself B</i></b>	
	30		Review for the 1 <sup>st</sup> Mid-term test	
Tuần 11	31	MID- TERM UNIT 7	The 1 <sup>st</sup> Mid-term test	
	32		Reading	

	33	UNIT 7	Speaking	
Tuần 12	34	UNIT 7	Listening	
	35	UNIT 7	Writing	
	36	UNIT 7	Language focus 1	
Tuần 13	37	UNIT 7	Language focus 2	
	38		<b><i>The first mid-term test correction</i></b>	
	39	UNIT 8	Reading	
Tuần 14	40	UNIT 8	Speaking	
	41	UNIT 8	Listening	
	42	UNIT 8	Writing	
Tuần 15	43	UNIT 8	Language focus	
	44	REVISION	Revision for end-of term test	
	45	REVISION	Revision for end-of term test	
Tuần 16	46	REVISION	Revision for end-of term test	
	47	REVISION	Revision for end-of term test	
	48	REVISION	Revision for end-of term test	
Tuần 17	49	REVISION	Revision for end-of term test	
	50	REVISION	Revision for end-of term test	
	51	REVISION	Revision for end-of term test	
Tuần 18	52		The 1 <sup>st</sup> final test	
	53		Correction of the 1 <sup>st</sup> final test	
	54			

**Học kì II:** 17 tuần x 3 tiết/ tuần = 51 tiết.

<b>Tuần</b>	<b>Tiết</b>	<b>Bài/ Unit</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
Tuần 19	55	UNIT 9	Reading	
	56	UNIT 9	Speaking	
	57	UNIT 9	Listening	
Tuần 20	58	UNIT 9	Writing	
	59	UNIT 9	Language focus 1	
	60	UNIT 9	Language focus 2	
Tuần 21	61		<b><i>Test yourself C</i></b>	
	62	UNIT 10	Reading	
	63	UNIT 10	Speaking	
Tuần 22	64	UNIT 10	Listening	
	65	UNIT 10	Writing	
	66	UNIT 10	Language focus	
Tuần 23	67	UNIT 11	Reading	
	68	UNIT 11	Speaking	
	69	UNIT 11	Listening	
Tuần 24	70	UNIT 11	Writing	
	71	UNIT 11	Language focus	
	72		<b><i>Test yourself D</i></b>	
Tuần 25	73	UNIT 12	Reading	
	74	UNIT 12	Speaking	
	75	UNIT 12	Listening	
Tuần 26	76	UNIT 12	Writing	
	77	UNIT 12	Language focus	
	78	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> Mid-term test	
Tuần 27	79	MID-TERM TEST	The 2 <sup>nd</sup> Mid-term test	
	80	UNIT 13	Reading	
	81	UNIT 13	Speaking	



Tuần 28	82	UNIT 13	Listening	
	83	UNIT 13	Writing	
	84	UNIT 13	Language focus 1	
Tuần 29	85	UNIT 13	Language focus 2	
	86		<b>The 2<sup>nd</sup> mid-term test</b>	
	87		<b>correction</b> <b>Test Yourself E</b>	
Tuần 30	88	UNIT 14	Reading	
	89	UNIT 14	Speaking	
	90	UNIT 14	Listening	
Tuần 31	91	UNIT 14	Writing	
	92	UNIT 14	Language focus	
	93	UNIT 16	Reading	
Tuần 32	94	UNIT 16	Speaking	
	95	UNIT 16	Listening	
	96	UNIT 16	Writing	
Tuần 33	97	UNIT 16	Language focus	
	98	REVISION	<b>Test Yourself F</b>	
	99		Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
Tuần 34	100	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
	101	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
	102	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
Tuần 35	103	END-TERM TEST	The 2 <sup>nd</sup> final test	
	104		Correction of the 2 <sup>nd</sup> final test	
	105			

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH 12– CHUẨN  
NĂM HỌC 2022-2023**

**Cả năm** : 35 tuần (trong đó thực học 105 tiết)

**HKI** : 18 tuần (trong đó thực học 18 tuần (3X 18 = 54 tiết)

**HKII** : 17 tuần (trong đó thực học 17 tuần (3X 17 = 51 tiết)

## HỌC KỲ I (18 Tuần)

<b>Tuần</b>	<b>Tiế t</b>	<b>Bài/ Unit</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
Tuần 1	1	UNIT 1	Reading 1	<b><i>Gộp Task 2+3/ trang 15 là 1 hoạt động</i></b>
	2	UNIT 1	Reading 2	
	3	UNIT 1	Speaking	
Tuần 2	4	UNIT 1	Listening	
	5	UNIT 1	Writing	
	6	UNIT 1	Language focus	
Tuần 3	7	UNIT 2	Reading	<b><i>Không dạy Writing</i></b>
	8	UNIT 2	Speaking	
	9	UNIT 2	Listening	
Tuần 4	10	UNIT 2	Language focus	<b><i>Task 1 dạy vào phần Before you read</i></b>
	11	UNIT 3	Reading	
	12	UNIT 3	Speaking	
Tuần 5	13	UNIT 3	Listening	
	14	UNIT 3	Writing	
	15	UNIT 3	Language focus 1	
Tuần 6	16	UNIT 3	Language focus 2	
	17		<b><i>Test yourself A</i></b>	
	18	UNIT 4	Reading	
Tuần 7	19	UNIT 4	Speaking	
	20	UNIT 4	Listening	
	21	UNIT 4	Writing	
Tuần 8	22	UNIT 4	Language focus 1	
	23	UNIT 4	Language focus 2	
	24	UNIT 5	Reading	

Tuần 9	25	UNIT 5	Speaking	
	26	UNIT 5	Listening	
	27	UNIT 5	Writing	
Tuần 10	28	UNIT 5	Language focus	
	29	REVISION	Review for the 1 <sup>st</sup> Mid-term test	
	30	MID-TERM	The 1 <sup>st</sup> Mid-term test	
Tuần 11	31	UNIT 6	Reading	
	32	UNIT 6	Speaking	
	33	UNIT 6	Listening	
Tuần 12	34	UNIT 6	Writing	
	35	UNIT 6	Language focus	
	36		<b><i>Test yourself B</i></b>	
Tuần 13	37		The first mid-term test correction	
	38	UNIT 8	Reading 1	
	39	UNIT 8	Reading 2	
Tuần 14	40	UNIT 8	Speaking	
	41	UNIT 8	Listening	
	42	UNIT 8	Writing	
Tuần 15	43	UNIT 8	Language focus	
	44		<b><i>Test yourself C</i></b>	
	45	REVISION	Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
Tuần 16	46	REVISION	Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
	47		Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
	48		Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
Tuần 17	49	REVISION	Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
	50		Review for the 1 <sup>st</sup> final test	
	51		Review for the 1 <sup>st</sup> final test	

Tuần 18	52 53 54		The 1 <sup>st</sup> final test Correction of the 1 <sup>st</sup> final test	

**Học kì II:** 17 tuần x 3 tiết/ tuần = 51 tiết.

<b>Tuần</b>	<b>Tiết</b>	<b>Bài/ Unit</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>Ghi chú</b>
Tuần 19	55	UNIT 10	Reading	
	56	UNIT 10	Speaking	
	57	UNIT 10	Listening	
Tuần 20	58	UNIT 10	Writing	
	59	UNIT 10	Language focus	
	60		<i>Test yourself D</i>	
Tuần 21	61	UNIT 11	Reading	
	62	UNIT 11	Speaking	
	63	UNIT 11	Listening	
Tuần 22	64	UNIT 11	Writing	
	65	UNIT 11	Language focus	
	66	UNIT 12	Reading	
Tuần 23	67	UNIT 12	Speaking	
	68	UNIT 12	Listening	
	69	UNIT 12	Writing	

Tuần 24	70	UNIT 12	Language focus	
	71	UNIT 13	Reading	
	72	UNIT 13	Speaking	
Tuần 25	73	UNIT 13	Listening	
	74	UNIT 13	Writing	
	75	UNIT 13	Language focus	
Tuần 26	76	REVISION  MID- TERM TEST	<b><i>Test yourself E</i></b>	
	77		Review for the 2 <sup>nd</sup> Mid-term test	
	78		The 2 <sup>nd</sup> Mid-term test	
Tuần 27	79	UNIT 14	Reading 1	
		UNIT 14	Reading 2	
	80	UNIT 14	Speaking	
	81			
Tuần 28	82	UNIT 14	Listening	
	83	UNIT 14	Writing	
	84	UNIT 14	Language focus	
Tuần 29	85	UNIT 15  UNIT 15	<b><i>The 2<sup>nd</sup> mid-term test correction</i></b>	
	86		Reading 1	
	87		Reading 2	
Tuần 30	88	UNIT 15	Speaking	
	89	UNIT 15	Listening	
	90	UNIT 15	Writing	

Tuần 31	91	UNIT 15	Language focus	
	92	UNIT 16	Reading 1	
	93	UNIT 16	Reading 2	
Tuần 32	94	UNIT 16	Speaking	
	95	UNIT 16	Listening	
	96	UNIT 16	Writing	
Tuần 33	97	UNIT 16	Language focus	
	98		<i>Test Yourself F</i>	
	99	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
Tuần 34	100	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
	101	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
	102	REVISION	Review for the 2 <sup>nd</sup> final test	
Tuần 35	103	END-TERM TEST	The 2 <sup>nd</sup> final test	
	104		Correction of the 2 <sup>nd</sup> final test	
	105			

## VII/ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TỰ CHỌN

*PPCT ANH 11- TỰ CHỌN NĂM HỌC 2022-2023*

**HỌC KỲ I (17 Tuần) mỗi tuần 2 tiết**

Đơn vị bài học	SL tiết của bài	Chủ đề	Tên tiết	STT Tiết Theo PPC T	Ghi chú
<b>UNIT 1</b>	<i>Tuần 1 6/9-10/9</i>	<b>FRIENDSHIP</b>	<i>Exercises of vocabulary More exercise</i>	1 2	

Đơn vị bài học	SL tiết của bài	Chủ đề	Tên tiết	STT Tiết Theo PPC T	Ghi chú
	<i>Tuần 2 12/9-17/9</i>		<i>Writing More exercise- infinitive with to and without to</i>	3 4	
<b>UNIT 2</b>	<i>Tuần 3 19/9-24/9</i>	<b>PERSIONAL EXPERIENCE S</b>	<i>More exercise- vocabulary To-inf/ V-ing</i>	5 6	
	<i>Tuần 4 26/9- 01/10</i>		<i>More exercise- tense revision ( past tenses)</i>	7 8	
<b>UNIT 3</b>	<i>Tuần 5 03/10- 08/10</i>	<b>A PARTY</b>	<i>More exercise- vocabulary Reading comprehension</i>	9 10	
	<i>Tuần 6 10/10- 15/10</i>		<i>More exercise- infinitive and gerund</i>	11 12	
	<i>Tuần 7 17/10- 22/10</i>		<i>More exercise- passive infinitive and gerund</i>	13 14	
<b>UNIT 4</b>	<i>Tuần 8 24/10- 29/10</i>	<b>VOLUNTEER WORK</b>	<i>More exercise- vocabulary Review</i>	15 16	
	<i>Tuần 9 31/10- 05/11</i>		<i>More exercise- gerund and present participle  Review</i>	17 18	
<b>UNIT 6</b>	<i>Tuần 10 07/11- 12/11</i>	<b>COMPETITIO NS</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	19 20	
	<i>Tuần 11</i>		<i>More exercise- reported speech with infinitives</i>	21 22	

Đơn vị bài học	SL tiết của bài	Chủ đề	Tên tiết	STT Tiết Theo PPC T	Ghi chú
	14/11- 19/11				
	Tuần 12 21/11- 26/11		<i>More exercise- reported speech with gerund</i>	23 24	
<b>UNIT 7</b>	Tuần 13 28/11- 03/12	<b>WORLD POPULATION</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	25 26	
	Tuần 14 05/12- 10/12		<i>More exercise- conditional sentences ( type 1,2,3)</i>	27 28	
<b>UNIT 8</b>	Tuần 15 12/12- 17/12	<b>CELEBRATIO NS</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	29 30	
	Tuần 16 19/12- 24/12		<i>More exercise- pronouns</i>	31 32	
	Tuần 17 26/12- 31/12		<b>Revision for the first term examination</b>	33 34	
<b>Tổng số tiết HK I</b>					



## HỌC KÌ II 16 tuần

<b>Đơn vị bài học</b>	<b>SL tiết của bài</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên tiết</b>	<b>STT Tiết Theo PPCT</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>UNIT 9</b>	<i>Tuần 19</i>	<b>THE POST OFFICE</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	35 36	
	<i>Tuần 20</i>		<i>More exercise- (Non)defining relative clauses</i>	37 38	
<b>UNIT 10</b>	<i>Tuần 21</i>	<b>NATURE IN DANGER</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	39 40	
	<i>Tuần 22</i>		<i>More exercise- relative pronouns with prepositions</i>	41 42	
<b>UNIT 11</b>	<i>Tuần 23</i>	<b>SOURCES OF ENERGY</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	43 44	
	<i>Tuần 24</i>		<i>More exercise- relative clauses replaced by participles and to infinitives</i>	45 46	
<b>UNIT 12</b>	<i>Tuần 25</i>	<b>THE ASIAN GAMES</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	47 48	
	<i>Tuần 26</i>		<i>More exercise- Omission of relative pronouns</i>	49 50	
<b>UNIT 13</b>	<i>Tuần 27</i>	<b>HOBBIES</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	51 52	

<b>Đơn vị bài học</b>	<b>SL tiết của bài</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên tiết</b>	<b>STT Tiết Theo PPCT</b>	<b>Ghi chú</b>
	<i>Tuần 28</i>	<b>HOBBIES</b>	<i>More exercise- cleft sentence</i>	53 54	
<b>UNIT 15</b>	<i>Tuần 29</i>	<b>SPACE CONQUEST</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	55 56	
	<i>Tuần 30</i>		<i>More exercise- could/ be able to and tag questions</i>	57 58	
<b>UNIT 16</b>	<i>Tuần 31</i>	<b>THE WONDERS OF THE WORLD</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	59 60	
	<i>Tuần 32</i>		<i>More exercise- it is said that .....</i>	61 62	
	<i>Tuần 33</i>		<i>More exercise- people say that .....</i>	63 64	
	<i>Tuần 34</i>		<b>Revision for the second term examination</b>	65 66	
	<i>Tuần 35</i>	<b>the second term examination</b>		67 68	
<b>Tổng số tiết HK II</b>					

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH 12– TỰ CHỌN  
NĂM HỌC 2022-2023**

**HỌC KỲ I (17 Tuần)**

<b>Đơn vị bài học</b>	<b>SL tiết của bài</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên tiết</b>	<b>STT Tiết Theo PPCT</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>UNIT 1</b>	<i>Tuần 1 6/9-10/9</i>	<b>HOME LIFE</b>	<i>More exercise- vocabulary The pronunciation of the ending "s"</i>	1	
	<i>Tuần 2 12/9-17/9</i>		<i>More exercise- tense revision 1</i>	2	
<b>UNIT 2</b>	<i>Tuần 3 19/9-24/9</i>	<b>CULTURAL DIVERSITY</b>	<i>More exercise- vocabulary The pronunciation of the ending "ed"</i>	3	
	<i>Tuần 4 26/9- 01/10</i>		<i>More exercise- tense revision 2</i>	4	
<b>UNIT 3</b>	<i>Tuần 5 03/10- 08/10</i>	<b>WAYS OF SOCIALIZING</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	5	
	<i>Tuần 6 10/10- 15/10</i>		<i>More exercise- reported speech 1</i>	6	
	<i>Tuần 7 17/10- 22/10</i>		<i>More exercise- reported speech 2</i>	7	
<b>UNIT 4</b>	<i>Tuần 8 24/10- 31/10</i>	<b>SCHOOL EDUCATION SYSTEM</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	8	
	<i>Tuần 9</i>		<i>More exercise- passive voice</i>	9	

<b>Đơn vị bài học</b>	<b>SL tiết của bài</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên tiết</b>	<b>STT Tiết Theo PPCT</b>	<b>Ghi chú</b>
	02/11- 29/10				
<b>UNIT 5</b>	<i>Tuần 10</i> 31/11- 5/11	<b>HIGHER EDUCATION</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	10	
	<i>Tuần 11</i> 7/11- 12/11		<i>More exercise- conditional sentences 1,2</i>	11	
	<i>Tuần 12</i> 14/11- 19/11		<i>More exercise- conditional sentences 3</i>	12	
<b>UNIT 6</b>	<i>Tuần 13</i> 21/11- 26/12	<b>FUTURE JOBS</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	13	
	<i>Tuần 14</i> 28/12- 03/12		<i>More exercise- relative clause</i>	14	
<b>UNIT 8</b>	<i>Tuần 15</i> 05/12- 10/12	<b>LIFE IN THE FUTURE</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	15	
	<i>Tuần 16</i> 12/12- 17/12		<i>More exercise- preposition and articles</i>	16	
	<i>Tuần 17</i> 19/12- 22/12		<b>Revision for the first term examination</b>	17	
<b>Tổng số tiết HK I</b>					

## HỌC KÌ II 16 tuần

<b>Đơn vị bài học</b>	<b>SL tiết của bài</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên tiết</b>	<b>STT Tiết Theo PPCT</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>UNIT 10</b>	<i>Tuần 19</i>	<b>ENDANGERED SPECIES</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	18	
	<i>Tuần 20</i>		<i>More exercise- modal verbs</i>	19	
<i>1</i> <b>UNIT 11</b>	<i>Tuần 21</i>	<b>BOOKS</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	20	
	<i>Tuần 22</i>		<i>More exercise- modals in the passive voice</i>	21	
<b>UNIT 12</b>	<i>Tuần 23</i>	<b>WATER SPORTS</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	22	
	<i>Tuần 24</i>		<i>More exercise- transitive and in transitive verbs</i>	23	
<b>UNIT 13</b>	<i>Tuần 25</i>	<b>THE 22<sup>nd</sup> SEA GAMES</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	24	
	<i>Tuần 26</i>		<i>More exercise- double comparative</i>	25	
<b>UNIT 14</b>	<i>Tuần 27</i>	<b>INTERNATION AL ORGANIZATION S</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	26	

<b>Đơn vị bài học</b>	<b>SL tiết của bài</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Tên tiết</b>	<b>STT Tiết Theo PPCT</b>	<b>Ghi chú</b>
	<i>Tuần 28</i>		<i>More exercise- phrasal verbs 1</i>	27	
<b>UNIT 15</b>	<i>Tuần 29</i>	<b>WOMEN IN SOCIETY</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	28	
	<i>Tuần 30</i>		<i>More exercise- More exercise- phrasal verbs 2</i>	29	
<b>UNIT 16</b>	<i>Tuần 31</i>	<b>ASSOCIATION OF SOUTHEAST ASIAN NATIONS</b>	<i>More exercise- vocabulary</i>	30	
	<i>Tuần 32</i>		<i>More exercise- adverbial clause of time</i>	31	
	<i>Tuần 33</i>		<b>Revision for the second term examination</b>	32	
	<i>Tuần 34</i>		<b>Revision for the second term examination</b>	33	
	<i>Tuần 35</i>	<b>the second term examination</b>			
<b>Tổng số tiết HK II</b>					

## **VIII. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

- Tổ trưởng, xây dựng kế hoạch, họp tổ thống nhất các chỉ tiêu, phương pháp; tham mưu lên Ban giám hiệu về việc xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường; theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên trong tổ.

- Các thành viên: thực hiện kế hoạch tổ chuyên môn; đề xuất, chia sẻ cách dạy hay, hiệu quả, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc giảng dạy chương trình mới khối 10

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 của tổ Anh, đề nghị tất cả giáo viên trong tổ nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện tùy theo tình hình thực tế, tổ sẽ điều chỉnh cho phù hợp.

Đề nghị BGH phê duyệt và chỉ đạo các bộ phận trong nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để tổ thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022-2023./

**BGH ký duyệt**

**Tổ trưởng**

**Phạm Phan Thị Thục Huyền**